

Số: /KH-SNV

Sóc Trăng, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Sở Nội vụ năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 17/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024.

Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Sở Nội vụ năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Tập trung tham mưu giải quyết các nhiệm vụ còn tồn đọng trong năm 2023; Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2024; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của Đảng ủy Sở, Lãnh đạo Sở, Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở trong công tác triển khai thực hiện Đề án 06.

2. Xác định rõ các nội dung nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả, phân công trách nhiệm rõ ràng cho Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở nhằm đảm bảo yêu cầu tiến độ Kế hoạch đề ra trong năm 2024.

3. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2024 phải được tham mưu thực hiện đúng theo yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh và tại cơ quan.

4. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tham mưu triển khai thực hiện Đề án 06; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai

a) Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường hơn nữa công tác tham mưu triển khai thực hiện Đề án 06 của cơ quan trong năm 2024. Xác định chủ đề thực hiện trong năm 2024 là năm “ Hoàn

thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06 phục vụ hiệu quả người dân và doanh nghiệp.

b) Trên cơ sở rà soát các nội dung, nhiệm vụ còn tồn đọng theo lộ trình tại Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Sóc Trăng; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 13/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023 và Kế hoạch số 40/KH-SNV ngày 04/5/2023 thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” và năm 2023 tại Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng, Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tập trung tham mưu giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2023 và tham mưu triển khai các nhiệm vụ mới của Đề án 06 trong năm 2024 để tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

Thời gian hoàn thành: Tháng 02 năm 2024.

c) Giao Thanh tra tham mưu cho Lãnh đạo Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổ chức kiểm tra công vụ, chấn chỉnh việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; tham mưu đề xuất kiểm điểm đối với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, chức năng tra cứu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhưng không thực hiện, vẫn còn yêu cầu người dân cung cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch dân sự

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

d) Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định những công chức, viên chức có hành vi những thiếu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

đ) Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tiếp tục tham mưu cho Lãnh đạo Sở thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ đã hoàn thành trong năm 2023 để phục vụ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số tại Sở; chủ động tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các Mô hình của Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Công văn số 3574/SNV-VP ngày 22/12/2023 của Sở Nội vụ về phối hợp triển khai thực hiện các Mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng

dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình từng mô hình tại Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tiếp tục tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật và kỷ cương hành chính.

Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

2.1.1. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa và kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử giữa các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

2.1.2. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2024.

2.1.3. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành

chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa đúng quy định.

Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2024.

2.1.4. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu về dân cư.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2024.

2.1.5. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu thực hiện 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2024.

2.1.6. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2024.

2.1.7. Giao Thanh tra Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2024.

2.1.8. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân (nếu có) được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2024.

2.1.9. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân (nếu có) liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm triển khai Đề án 06.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2024.

2.1.10. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện 90% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư (nếu có) tại cấp tỉnh,

80% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư (nếu có) tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư (nếu có) tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2024.

2.1.11. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện 100% hồ sơ về dân cư (nếu có) được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2024.

2.1.12. Giao Văn phòng Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn và phục vụ tốt hơn.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.1.13. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm muộn; tham mưu rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai (nếu có) theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức tham mưu triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.1.14. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác kịp thời thông tin về thủ tục hành chính và quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.1.15. Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo công chức đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính theo dõi việc sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ nhằm kịp thời tham mưu cho Lãnh đạo Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh công bố các thủ tục hành chính theo quy định đồng thời phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở hoàn thành việc tái cấu trúc, quy trình nghiệp vụ các thủ tục hành chính theo thẩm

quyền và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2. Phục vụ phát triển công dân số

Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho lãnh đạo Sở triển khai các nhóm tiện ích trên VNeID: dịch vụ công (lưu trú, tin báo tội phạm, tạm trú,..); tích hợp các giấy tờ cá nhân của công dân (giấy phép lái xe, đăng ký xe,..) sổ sức khỏe điện tử, sổ bảo hiểm xã hội,...

Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình triển khai của Bộ Công an.

2.3. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

a) Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; hoàn thành việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và Hệ thống định danh và xác định điện tử.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2024.

b) Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, cập nhật kết nối, liên thông các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đồng bộ, thực chất, hiệu quả.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.4. Về nguồn lực triển khai

a) Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Tài chính bố trí kinh phí chi thường xuyên triển khai Đề án 06 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2024.

b) Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu cho lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh trong bố trí nguồn lực để triển khai quy trình số hóa, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Sở.

Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2024.

c) Giao Phòng Tổ chức biên chế và Công chức, viên chức tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về an ninh thông tin. Rà soát, tham

muu điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin đặc biệt là an ninh thông tin để thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng.

d) Giao Phòng Tổ chức biên chế và Công chức, viên chức tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát nhu cầu và xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với yêu cầu chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

đ) Giao Phòng Tổ chức biên chế và Công chức, viên chức tham mưu cho Lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám.

Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2024.

2.5. Về công tác tuyên truyền

Giao các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở chỉ đạo công chức, viên chức tại đơn vị tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến để hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở

Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ hàng tháng (trước ngày 13 của tháng), hàng quý (trước ngày 13 tháng cuối quý), 06 tháng (trước ngày 13/6) và năm (trước ngày 13/11) báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này gửi về Văn phòng Sở theo đúng thời gian nêu trên để Văn phòng tổng hợp báo cáo về Công an tỉnh theo quy định.

2. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng

Giao Chánh Văn phòng Sở chịu trách nhiệm đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu công tác báo cáo định kỳ hàng tháng (trước ngày 15 của tháng), hàng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý), 06 tháng (trước ngày 15/6) và năm (trước ngày 15/11) báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 17/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Sở Nội vụ năm 2024./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Đảng Cộng thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Phước Vĩnh